

**PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MẠO KHÊ II**

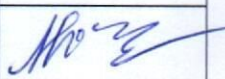
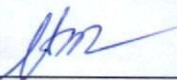
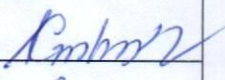
**BÁO CÁO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG
NĂM HỌC 2022-2023**

ĐÔNG TRIỀU – 2023

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MẠO KHÊ II

BÁO CÁO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2022-2023

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Trần Thị Ánh Tuyết	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Trần Thị Phương Thảo	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	PHT-CTCĐ	thành viên	
4	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tổ trưởng tổ TCNN	Thành viên	
5	Nguyễn Hoàng Thuỷ	Tổ trưởng tổ SHĐ	Thành viên	
6	Vũ Thị Hải Yến	Tổ trưởng tổ Lý-Tin	Thành viên	
7	Từ Thị Hiền	Tổ trưởng tổ Văn-sử- GDCD	Thành viên	
8	Vũ Hương Giang	TPT đội	Thành viên	
9	Nguyễn Thị Yên	Bí thư chi đoàn	Thành viên	
10	Trần thị Kim Liên	Tổ trưởng tổ VP	Thành viên	
10	Nguyễn Thị Hải Chiến	Giáo viên	Thành viên	
11	Nguyễn Thị Tươi	Giáo viên	Thành viên	
12	Vũ Thị Thuý Loan	Nhân viên	Thành viên	

PHẦN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

I. Thực trạng

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục và tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương. Nội dung chiến lược phát triển của nhà trường đã phản ánh khá đầy đủ bối cảnh và thực trạng nhà trường, những mặt mạnh, mặt yếu, thời cơ, thách thức cũng như kế hoạch cải tiến chất lượng; chiến lược đi sâu phân tích các mục tiêu chiến lược của nhà trường giai đoạn 2019-2024 và tầm nhìn đến năm 2030, đảm bảo cho sự phát triển giáo dục của nhà trường trong giai đoạn mới, nâng cao chất lượng giáo dục hai mặt hạnh kiểm và học lực, mũi nhọn và đại trà; trên cơ sở đó, xây dựng các giải pháp chiến lược, chương trình hành động phù hợp với tình hình đơn vị, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Chiến lược phát triển có sự tham gia đóng góp ý kiến của CBGVNV nhà trường, cha mẹ học sinh nên đã phát huy được trí tuệ của tập thể.

Các mục tiêu trong chiến lược phát triển có tính khả thi và đã mang tính định hướng rõ rệt cho sự phát triển của nhà trường trong những năm vừa qua, đảm bảo được yêu cầu đổi mới của giáo dục và phù hợp với tình hình phát triển xã hội; kinh tế của địa phương, của nhà trường và cập nhật được những yêu cầu mới của giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Chiến lược phát triển nhà trường đã phổ biến rộng rãi bằng nhiều hình thức, nhưng một số phụ huynh chưa nắm được nội dung của chiến lược, chưa có sự quan tâm hỗ trợ cho sự phát triển của nhà trường. Nhà trường đã rà soát, bổ sung, điều chỉnh chiến lược nhưng có lúc chưa thật sự hiệu quả.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục:

Nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo Điều lệ trường trung học. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng cụ thể, phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường

Hàng năm, căn cứ vào chỉ thị, nhiệm vụ năm học, căn cứ biên chế đội ngũ được giao, căn cứ quyết định khung thời gian năm học của UBND tỉnh Quảng Ninh, nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đúng với quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và của nhà trường. Ban lãnh đạo nhà trường, các tổ chuyên môn, văn phòng, các tổ chức đoàn thể có

kế hoạch hoạt động cụ thể, từ đó thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý và thực hiện các hoạt động giáo dục trong năm học. Kế hoạch giáo dục của một số ít giáo viên chưa có nhiều đổi mới, chưa linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh.

Nhà trường có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục trong nhà trường phù hợp và hiệu quả. Việc xây dựng kế hoạch, quy chế làm việc, quy chế chuyên môn được bàn bạc thống nhất trong đội ngũ Ban lãnh đạo nhà trường, triển khai cụ thể tới toàn thể CBGVNV toàn trường. Tổ chức kiểm tra đôn đốc các tổ chức cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc hoặc điều chỉnh kế hoạch phù hợp hơn. Các biện pháp triển khai được Phòng GDĐT, Sở GDĐT Quảng Ninh đánh giá đạt kết quả tốt.

Nhà trường quản lý việc dạy thêm học thêm theo Công văn số 7428/UBND-GD ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Các văn bản hướng dẫn về quản lý dạy thêm, học thêm của Sở GD&ĐT, UBND thị xã Đông Triều và Phòng Giáo dục và Đào tạo hàng năm. Biện pháp quản lý tập trung vào công tác tuyên truyền các văn bản quy định về việc dạy thêm học thêm tới toàn thể CBGVNV, HS và CMHS được biết và thực hiện. Quản lý tốt chất lượng đầu vào, đầu ra học sinh; tổ chức các kỳ kiểm tra, khảo sát chất lượng đảm bảo công bằng khách quan. Tổ chức cho 100% GV cam kết thực hiện đúng các quy định về dạy thêm học thêm. Phối hợp tổ chức kiểm tra dạy thêm học thêm theo quy định của pháp luật.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Nhà trường có đủ cơ cấu, số lượng GV theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông, đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tổng số giáo viên: 60. Tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt 1,82.

Đến tháng 10/2023, 100% GV đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Điều 30 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Trong 05 năm liên tiếp từ năm 2018 đến nay, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.

Từ năm học 2019-2020 đến năm học 2022-2023, giáo viên đạt trình độ trên chuẩn theo quy định của Luật giáo dục số 38/2005/QH11 luôn ở mức trên 96%. Từ tháng 7/2020, giáo viên đạt trình độ trên chuẩn theo quy định của Luật giáo dục số 43/2019/QH14 đạt 10,2%.

Hàng năm, nhà trường đều phân công giáo viên có đủ khả năng làm công tác tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh, hướng dẫn nghiên cứu KHKT. Tuy nhiên, giáo viên phụ trách công tác Đội, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đều làm kiêm nhiệm nên chất lượng một số hoạt động trải nghiệm có lúc chưa được hiệu quả, tỉ lệ học sinh phân luồng sau tốt nghiệp THCS chưa cao.

Nhà trường tuy có đủ cơ cấu số lượng GV nhưng vẫn thừa thiếu cục bộ ở một số môn học. GV phụ trách công tác Đội, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đều làm kiêm nhiệm nên chất lượng các hoạt động trải nghiệm có lúc chưa được hiệu quả. Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS của nhà trường còn gặp nhiều khó khăn, tỉ lệ học sinh phân luồng thấp.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập:

Hiện nay trường có 32 lớp, nhưng chỉ có 23 phòng học. (học sinh phải học 2 ca sáng, chiều) Mỗi lớp học được trang bị đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh theo quy định Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLTBGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường trung học cơ sở: Mỗi phòng học có 24 bộ bàn ghế chất liệu gỗ tự nhiên và thép chịu lực, thiết kế 2 chỗ ngồi, kích thước phù hợp với đa số học sinh, kết cấu chắc chắn và an toàn cho học sinh sử dụng.

Mỗi phòng học đều có đầy đủ bàn, ghế của giáo viên. Bảng viết của các lớp học là hệ thống bảng thông minh, kết hợp cả bảng viết và bảng trình chiếu hiện đại (15 PHTM thuộc dự án UDCNTT cho 66 trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh hiện đang phát huy hiệu quả tốt. các phòng học còn lại đều lắp đặt tivi thông minh, kết nối internet và có hệ thống camera phục vụ dạy và học trực tuyến.

Các phòng học đều có đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát, đảm bảo điều kiện để tổ chức các hoạt động dạy và học, cụ thể: Mỗi phòng học được trang bị 4 quạt trần, 2 điều hòa, hệ thống đèn chiếu sáng; Mỗi phòng học có 2 cửa ra vào, 4 cửa sổ.

Trường có 6/10 phòng học bộ môn theo quy định tại Thông tư 14/2020/TTBGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: 2 phòng Tin học, 2 phòng KHTN, 2 phòng ngoại ngữ; (hiện còn thiếu: 1 Công nghệ; 1 phòng KHXH; 2 phòng nghệ thuật; (Âm nhạc- Mĩ thuật).

Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định. Diện tích phòng học 59 m². Diện tích phòng bộ môn 74 m². Phòng bộ môn KHTN có hệ thống cấp thoát nước, chậu rửa đúng quy định, có phòng chuẩn bị đồ dùng liên kề, diện tích 14 m². Các phòng học và phòng học bộ môn có cửa ra vào và cửa sổ đáp ứng tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

Các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ theo danh mục thiết bị dạy học theo quy định của Bộ GD&ĐT tương ứng với từng loại phòng. Thiết bị dạy học trong phòng bộ môn được bố trí sắp xếp hợp lý, khoa học, phù hợp về yêu cầu kỹ thuật và công năng sử dụng, nội dung môn học đảm bảo thuận tiện khi sử dụng và bảo quản.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ hoạt động của nhà trường; Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. 100% phòng học và phòng bộ môn được trang bị thiết bị phòng học thông minh. Các thiết bị dạy học, các phòng thực hành, thí nghiệm được giáo viên khai thác và sử dụng có hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Thiết bị dạy học tự làm của giáo viên chưa có nhiều, chủ yếu thiết bị dạy học giáo viên tự làm là tranh vẽ và bảng phụ.

Thiếu thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018, nhà trường vẫn tận dụng TBDH thuộc chương trình GDPT 2006 để dạy và học tuy nhiên một số thiết bị không phù hợp.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch rà soát, đề xuất mua sắm TBDH theo thông tư 38/TT-BGD&ĐT và đã tiến hành các khâu trong quá trình mua sắm trang cấp thiết bị phục vụ năm học 2023-2024.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục cho HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu, HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, hoạt động thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho HS. Tạo mọi điều kiện cho các em phát triển tốt nhất và phù hợp với từng đối tượng HS. Từ đó các em đã tích cực, chủ động và sáng phát huy năng lực bản thân và cũng đạt được những thành tích đáng ghi nhận ở các giải văn nghệ, thể thao cấp thị xã, cấp tỉnh.

Hoạt động tập luyện TDTT, âm nhạc, mỹ thuật và sinh hoạt các câu lạc bộ kỹ năng chưa thực sự phong phú, chưa thu hút được nhiều học sinh trong trường tham gia.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp:

Hằng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiều chủ đề theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm phù hợp, học sinh hứng thú, tích cực tham gia. Nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh toàn trường theo kế hoạch. Các hoạt động trải nghiệm thông qua các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp, tham quan học tập kinh nghiệm, hoạt động sinh hoạt Đoàn, Đội, hoạt động tự quản, lao động vệ sinh, các cuộc thi văn hóa văn nghệ, TDTT, ...

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hướng nghiệp phù hợp với các văn bản hướng dẫn của các cấp và tình hình thực tiễn địa phương, nhà trường. Nhà trường phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên Đông triều, một số trường Đại học, trường nghề, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch hướng nghiệp cho học sinh được tư vấn hướng nghiệp phân luồng với các chủ đề phù hợp.

Nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực. Tuy nhiên các hoạt động trải nghiệm được tổ chức chủ yếu trong nhà trường, chưa có nhiều buổi hoạt động tham quan, trải nghiệm bên ngoài nhà trường.

II. Báo cáo kết quả

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

*** Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Nhà trường đã tổ chức đánh giá việc thực hiện chiến lược trong 3 năm qua, trên cơ sở đó huy động các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Bên cạnh đó, tăng cường phổ biến và lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các lực lượng xã hội, địa phương và các nhà giáo có kinh nghiệm về chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường.

- Hội đồng trường tăng cường công tác giám sát, công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường. Triển khai kịp thời những chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của công chức, viên chức ngành giáo dục.

- Định kỳ tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển để rút ra những bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo điều hành; đồng thời bổ sung, điều chỉnh chiến lược cho phù hợp với thực tiễn.

* **Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH** (lý do chậm tiến độ): Không

* **Những công việc chưa triển khai:** Không

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

* **Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Trong năm học, nhà trường thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục. Hằng tháng, nhà trường đánh giá cụ thể việc thực hiện kế hoạch tháng trước và xây dựng bổ sung điều chỉnh kế hoạch tháng tiếp theo

- Các tổ chuyên môn và GV thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch giáo dục được phê duyệt, thể hiện rõ trong hồ sơ chuyên môn và hồ sơ nhà trường. Nhà trường thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục theo phân công chuyên môn, thời khóa biểu bằng cách dự giờ trên lớp hoặc kiểm tra hồ sơ của giáo viên như: sổ báo giảng, sổ ghi đầu bài, sổ điểm,...

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên việc xây dựng kế hoạch giáo dục, đặc biệt đối với chương trình SGK lớp 7 theo CTGDPT 2018.

- Tổ chức rà soát chương trình, SGK để thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu chung và phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, lựa chọn các chuyên đề phù hợp để giáo viên được nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc. Chú trọng công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục học sinh. Các hình thức bồi dưỡng phong phú, kết hợp giữa sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; dự giờ chia sẻ kinh nghiệm và tập huấn những nội dung phương pháp dạy học tích cực xây dựng môi trường dạy học thân thiện, học sinh chủ động, sáng tạo.

- Triển khai xây dựng kế hoạch dạy học theo tổ, nhóm chuyên môn; thực hiện thẩm định kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Nhà trường có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục trong nhà trường phù hợp và hiệu quả. Việc xây dựng kế hoạch, quy chế làm việc, quy chế chuyên môn được bàn bạc thống nhất trong đội ngũ Ban lãnh đạo nhà trường, triển khai cụ thể tới toàn thể CBGVNV toàn trường. Tổ chức kiểm tra đôn đốc các tổ chức cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để kịp thời

tháo gỡ khó khăn vướng mắc hoặc điều chỉnh kế hoạch phù hợp hơn. Các biện pháp triển khai được Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT Quảng Ninh đánh giá đạt kết quả tốt.

- Nhà trường quản lý việc dạy thêm học thêm theo Các văn bản hướng dẫn về quản lý dạy thêm, học thêm của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, UBND thị xã Đông Triều và Phòng Giáo dục và Đào tạo hằng năm. Biện pháp quản lý tập trung vào công tác tuyên truyền các văn bản quy định về việc dạy thêm học thêm tới toàn thể CBGVNV, HS và CMHS được biết và thực hiện. Quản lý tốt chất lượng đầu vào, đầu ra học sinh; tổ chức các kỳ kiểm tra, khảo sát chất lượng đảm bảo công bằng khách quan. Tổ chức cho 100% GV cam kết thực hiện đúng các quy định về dạy thêm học thêm. Phối hợp tổ chức kiểm tra dạy thêm học thêm theo quy định của pháp luật

* **Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH** (lý do chậm tiến độ): Không

* **Những công việc chưa triển khai:** Không

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

* **Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Trong năm 2022-2023 nhà trường tiếp tục duy trì đủ số lượng, cơ cấu GV cho tất cả các môn học. Công tác bồi dưỡng đội ngũ được chú trọng, bám sát các tiêu chuẩn về chuẩn nghề nghiệp và chuẩn trình độ đào tạo. Nhà trường tiếp tục khuyến khích GV tham gia các cuộc thi GV chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, tham gia nghiên cứu khoa học và dạy học theo định hướng STEM.

- Nhà trường tạo điều kiện để CBGVNV tham gia học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Số lượng CBGVNV đang theo học Đại học: 1 (1 GV Cao đẳng Tiếng Pháp, theo học ĐH Tiếng anh)
- Nhà trường mời chuyên gia tổ chức huấn về hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống, hướng nghiệp phân luồng sau tốt nghiệp THCS.

* **Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH** (lý do chậm tiến độ): Không

* **Những công việc chưa triển khai:** Không

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập.

*** Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Nhà trường thực hiện việc mua sắm, bổ sung các thiết bị đảm bảo đầy đủ theo quy định, trong đó có lên kế hoạch sửa chữa bàn ghế GV, học sinh để trang bị vào 24 phòng học và 6 phòng bộ môn.
- Căn cứ Thông tư 38 về thiết bị dạy học, rà soát thiết bị dạy học lên danh mục thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 6,7,8. Mua sắm thiết bị phù hợp với chương trình và sách giáo khoa lớp 6,7,8 theo chương trình GDPT 2018.
- Tham mưu với UBND thị xã, Phòng GDĐT xây bổ sung cho nhà trường các phòng học bộ môn còn thiếu và có phương án sửa chữa các phòng học xây dựng từ năm 1996 đã xuống cấp.

*** Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH (lý do chậm tiến độ):** Không

*** Những công việc chưa triển khai:** Không

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

*** Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bổ sung, sửa chữa các thiết bị, dụng cụ dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học chương trình giáo dục phổ thông 2006 cho lớp 8,9. Tận dụng TBDH của các môn học theo chương trình GDPT 2006 để dạy các môn học của CT GDPT 2018. Bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị của các phòng học thông minh. Sửa chữa và bổ sung thiết bị các phòng thực hành Lý, Hóa, Sinh, Tiếng Anh, Tin học, Xây dựng phòng học bộ môn Nghệ thuật, sắp xếp thiết bị đồ dùng cho các môn Sử, Địa, Giáo dục công dân tại kho thiết bị cho gọn gàng ngăn nắp, dễ lấy, dễ tìm.
- Mua sắm thiết bị phục vụ triển khai chương trình sách giáo khoa lớp 8 theo chương trình GDPT 2018. Sử dụng các thiết bị sẵn có và xây dựng danh mục thiết bị cần bổ sung cho chương trình mới.

- Phát động phong trào thi đua tự làm đồ dùng dạy học trong giáo viên; Xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu làm đồ dùng dạy học cho các tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn. Học sinh thực hiện các chủ đề giáo dục theo định hướng STEM

*** Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH (lý do chậm tiến độ):** Không

*** Những công việc chưa triển khai:** Không

4. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

*** Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Nhà trường có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện được đưa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời lập danh sách cụ thể để giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn kết hợp các giải pháp giáo dục phù hợp, phát huy đúng năng lực sở trường của học sinh.

- GVCN nắm rõ danh sách và điều kiện của từng học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp. Đối với những học sinh khuyết tật học hòa nhập, giáo viên thực hiện việc miễn hoặc giảm một số nội dung môn học để phù hợp với từng em đảm bảo các em hoàn thành việc học tập và rèn luyện theo khả năng của mình.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, hoạt động thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh. Tạo mọi điều kiện cho HS phát triển tốt nhất và phù hợp với từng đối tượng HS. Tăng cường các buổi tham quan, học tập kinh nghiệm để giáo viên và học sinh được trải nghiệm nhiều kiến thức thực tế.

*** Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH (lý do chậm tiến độ), đánh giá sơ bộ về những ND đã triển khai.**

- Nhà trường chưa mời chuyên gia tập huấn PPDH tích cực, Thiết kế xây dựng học liệu điện tử cho GV toàn trường. Nguyên nhân do dịch bệnh phức tạp nên kế hoạch nhiều lần trì hoãn và chưa thực hiện được.

*** Những công việc chưa triển khai (nêu rõ lý do)**

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

*** Những công việc đã triển khai xong theo đúng KH**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm theo định hướng của chương trình GDPT 2018 trong đó có kế hoạch cụ thể để tổ chức các buổi trải nghiệm tại các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh - Nhà trường tiếp tục phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên giúp các em lựa chọn ngành nghề phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, lựa chọn hướng đi phù hợp với khả năng

học tập, sức khỏe của bản thân. Học sinh lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp phân luồng với các chủ đề phù hợp.

***Những công việc đang triển khai theo KH, hoặc chậm so với KH (lý do chậm tiến độ)**

So với chỉ tiêu: Cơ bản đạt chỉ tiêu, kế hoạch. Tuy nhiên chỉ tiêu về học sinh đạt giải kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh, KHKT cấp tỉnh còn thấp so với chỉ tiêu đề ra.

***Những công việc chưa triển khai (nêu rõ lý do)**

Trên đây là Báo cáo cải tiến chất lượng năm học 2022-2023 của trường THCS Mạo Khê II.

Mạo Khê, ngày 10 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Ánh Tuyết